

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TH
TỈNH TH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **152/2021/HSST**
Ngày: 28/4/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH TH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Thanh Trúc

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Quảng Thái

2. Ông Đỗ Phương

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hoài - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố TH.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố TH tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2021 tại Hội trường Tòa án nhân dân thành phố TH, tỉnh TH xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 126/2021/TLST-HS ngày 24 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 115/2021/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H, tên gọi khác: Không; Sinh năm 1968 tại Hà Nam; Nơi cư trú: Tổ dân phố N, thị trấn V, huyện L, tỉnh H; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 7/10; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; Con ông Nguyễn Văn X (đã chết) và con bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1939; Bị cáo có vợ là Nguyễn Thị H1, sinh năm 1974 (đã ly hôn năm 2019); Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 1992 và con nhỏ sinh năm 1999; Tiền sự: Không;

Tiền án: Tại bản án số 508/2019/HSST ngày 26/9/2019 của Tòa án nhân dân thành phố TH, tỉnh TH xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 15/10/2020.

Nhân thân: Tại bản án số 371/2013/HSST ngày 18/7/2013 của Tòa án nhân dân quận Đ, thành phố H xử phạt 36 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”. Nộp án phí ngày 18/7/2013.

Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh TH. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/12/2020 cho đến nay (*Có mặt tại phiên tòa*)

*** Người làm chứng:** Bà Đào Thị U, sinh năm 1944 – trú tại tổ X, phường T, thành phố TH (*Vắng mặt*)

* *Người chứng kiến:* Ông Đặng Đức H, sinh năm 1984, trú tại tổ Z, phường TT, thành phố TH, tỉnh TH (*Vắng mặt*)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 50 phút ngày 30/12/2020, tại khu vực ngã ba quá tải đường Quốc lộ 3 thuộc tổ Y, phường TT, thành phố TH, tổ công tác Công an phường TT, thành phố TH phát hiện 01 người nam giới điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave ZX biển kiểm soát 20F8 -78xx có biểu hiện liên quan đến ma túy. Tổ công tác yêu cầu dừng xe kiểm tra thì người này khai tên là Nguyễn Văn H. Quá trình kiểm tra tổ công tác phát hiện và thu giữ tại vị trí H đứng có 01 gói giấy bạc màu vàng, bên trong chứa chất bột màu trắng. Số chất bột màu trắng trong gói giấy bạc màu vàng H khai là của H và là ma túy loại Heroine. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với H và niêm phong vật chứng theo quy định. Ngoài ra còn tạm giữ của H 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave ZX biển kiểm soát 20F8 -78xx.

Cùng ngày cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố TH tiến hành mở niêm phong cân xác định: Số chất bột màu trắng có khối lượng 0,185 gam, cho toàn bộ vào bì niêm phong ký hiệu A1 gửi giám định.

Tại bản Kết luận giám định số 163/KL - KTHS ngày 07/01/2021 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh TH kết luận: Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu A1 gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, khối lượng 0,185gam.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Văn H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án như Biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, lời khai của người chứng kiến, vật chứng thu giữ.

Vật chứng của vụ án:

+ 01 bì niêm phong ký hiệu A1, bên trong chứa ma túy.

+ 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave ZX biển kiểm soát 20F8 -78xx.

Cáo trạng số 129/CT-VKSTPTN ngày 23/3/2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố TH truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Nguyễn Văn H khai nhận: Bản thân là đối tượng nghiện ma túy, khoảng 11 giờ 50 phút ngày 30/12/2020 H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 20F8 -78xx (chiếc xe mô tô là của bị cáo mua tại cửa hàng xe máy cũ để làm phương tiện đi làm) đi từ phường G đến khu vực ngã ba quá tải thuộc phường TT, thành phố TH mục đích mua ma túy để sử dụng cho bản thân. Đến nơi, H gặp và mua của 01 nam giới không quen biết 01 gói ma túy Heroine với giá 200.000đ được bọc gói bên ngoài bằng lớp giấy bạc màu vàng. Mua xong, H cầm gói ma túy vào trong lòng bàn tay trái rồi điều khiển xe mô tô đi tìm nơi sử dụng. Đi được một

đoạn thì gặp tổ công tác Công an phường TT, do hoảng sợ nên bị cáo đã thả gói ma túy xuống đất thì bị tổ công tác Công an phường bắt quả tang và thu giữ vật chứng như nêu trên.

Trong phần luận tội, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố TH sau khi tóm tắt nội dung vụ án, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, xem xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã kết luận giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 BLHS: Xử phạt Nguyễn Văn H từ 24 đến 30 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng của vụ án:

+ Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong ký hiệu A1.

+ Tịch thu 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave ZX, BKS 20F8 -78xx của bị cáo nộp Ngân sách Nhà nước.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo không tranh luận, thừa nhận việc truy tố và xét xử bị cáo về tội danh và điều luật như bản cáo trạng truy tố là không oan, đúng người, đúng tội.

Lời nói sau cùng bị cáo xin được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về quyết định, hành vi của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện trong vụ án đều hợp pháp và đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi của mình đúng như nội dung cáo trạng đã truy tố, lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay là hoàn toàn tự nguyện, khách quan và phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của những người tham gia tố tụng khác, vật chứng thu giữ, kết luận giám định. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Hồi 11 giờ 50 phút ngày 30/12/2020 tại khu vực tổ Y, phường TT, thành phố TH, Nguyễn Văn H đang có hành vi tàng trữ 0,185 gam Heroine, mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị tổ công tác của Công an phường TT, thành phố TH phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Hành vi của Nguyễn Văn H đã phạm vào tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Nội dung điều luật:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

a, b...

c, Heroine... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05gam.

Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thành phố TH truy tố bị cáo về tội danh và điều luật viện dẫn nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến các quy định của nhà nước về quản lý và sử dụng các chất ma túy, ma túy còn là hiểm họa cho xã hội, phát sinh các tệ nạn xã hội, làm khánh kiệt về kinh tế, suy kiệt giống nòi, do đó Đảng và Nhà nước ta đã kiên quyết bài trừ tệ nạn này ra khỏi xã hội, bị cáo có đầy đủ nhận thức về tác hại của ma túy nhưng vẫn phạm tội. Hành vi của bị cáo phải xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự để giáo dục riêng và ngăn ngừa tội phạm chung.

[4] Xét về nhân thân các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo có nhân thân xấu, đã bị Tòa án xét xử nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà vẫn tiếp tục lao vào con đường phạm tội. Bản án số 508/2019/HSST ngày 26/9/2019 của Tòa án nhân dân thành phố TH, tỉnh TH xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 15/10/2020 nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 BLHS đó là “Tái phạm”. Tuy nhiên quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn, ăn năn hối cải đã khai nhận hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Mức án mà vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Tại phiên tòa xác định bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án:

+ 01 bì niêm phong ký hiệu A1 cần tịch thu tiêu hủy.

+ 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave ZX, BKS 20F8 -78xx. Quá trình điều tra xác định bị cáo đã mua chiếc xe trên để làm phương tiện đi lại. Ngày 30/12/2020 bị cáo sử dụng để đi mua ma túy, nên cần tịch thu chiếc xe mô tô trên nộp Ngân sách Nhà nước.

[7] Về án phí, quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[8] Về các vấn đề khác: Nguồn gốc số ma túy bị thu giữ, Nguyễn Văn H khai mua một nam giới không quen biết tại khu vực ngã ba quá tải thuộc phường TT, thành phố TH. Quá trình điều tra không xác định được lai lịch địa chỉ của người này, nên Cơ quan điều tra không có căn cứ làm rõ để xử lý.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ Điều 326 Bộ luật tố tụng hình sự

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*"

Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 BLHS xử phạt Nguyễn Văn H 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/12/2020.

Căn cứ vào Điều 329 BLTTHS: Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2. Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01(một) bì niêm phong ký hiệu A1 mặt trước ghi hoàn trả 0,176 gam mẫu A1 còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu A1 vụ Nguyễn Văn H, sinh năm 1968. Phạm tội về ma túy. Mặt sau bì có 02 dấu tròn đỏ của phòng KTHS Công an tỉnh TH, chữ ký ghi họ tên Vũ Quang H, Nguyễn Thành T.

+ Tịch thu 01 xe mô tô cũ, đã qua sử dụng, BKS 20F8 -78xx nhãn hiệu Honda JIULONG, số máy LC152FMH01241156, số khung bị hàn đê, không xác định được; Dung tích xilanh 108; Màu sơn trắng, đen; Loại xe hai bánh từ 50 -175cm³; Số loại Wave 110 của bị cáo nộp Ngân sách Nhà nước.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 266 ngày 25/3/2021 giữa Công an thành phố TH và Chi cục thi hành án dân sự thành phố TH, tỉnh TH).

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm nộp vào ngân sách Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TH;
- VKSND tỉnh TH;
- VKSND thành phố TH;
- Công an thành phố TH;
- Chi cục THADS thành phố TH;
- Sở tư pháp tỉnh TH;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trương Thị Thanh Trúc

